

MỘT NĂM THI HÀNH LUẬT DOANH NGHIỆP VÀ LUẬT ĐẦU TƯ: MẶT ĐƯỢC, CHƯA ĐƯỢC VÀ VIỆC CẦN LÀM

NGUYỄN ĐÌNH CUNG*

Ngày 1 tháng 7 năm 2007 đánh dấu một năm bắt đầu có Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư. Nhìn lại một năm qua, có thể khẳng định rằng hai luật này đã thực sự đi vào cuộc sống. Tuy vậy, cũng không ít vấn đề liên quan đến việc thực hiện đầy đủ và nhất quán luật đã và đang nổi lên cần phải giải quyết. Bài viết này sẽ điểm lại tình hình triển khai thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư, một số vấn đề đang nổi lên, và đặc biệt là kiến nghị một số giải pháp đẩy mạnh thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư.

1. Những việc đã làm được trong triển khai thi hành Luật và kết quả bước đầu

a) Tính đến tháng 9 năm 2006, các quy định hướng dẫn thi hành hai luật đã được ban hành tương đối đầy đủ. Tổng số có sáu Nghị định của Chính phủ và ba Thông tư, Quyết định cấp bộ trực tiếp hướng dẫn thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư đã được ban hành (xem hộp 1). Hai nghị định khác hiện đang trong quá trình soạn thảo và sẽ sớm được ban hành. Đó là, Nghị định của Chính phủ hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp và Nghị định về quản lý nhà nước đối với các quy định về điều kiện kinh doanh¹.

b) Tất cả các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương đều đã khẩn trương và tích cực

triển khai thi hành Luật Đầu tư, Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành. Hàng loạt các hoạt động đã được triển khai thực hiện. Đó là:

- Ủy ban nhân dân các tỉnh đã tổ chức các lớp tập huấn, tuyên truyền phổ biến nội dung Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các nghị định hướng dẫn thi hành cho chủ sở hữu và những người quản lý doanh nghiệp, cán bộ công chức nhà nước có liên quan ở cấp huyện và cấp tỉnh. Riêng Tổ công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư (sau đây gọi tắt là Tổ công tác²) đã tổ chức khoảng 40 lớp tập huấn với sự tham gia của khoảng 8.000 chủ sở hữu, người quản lý doanh nghiệp và cán bộ quản lý nhà nước có liên quan.

- Nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và phương tiện làm việc cho các bộ phận trực tiếp triển khai thi hành luật trên phạm vi địa phương, đảm bảo thực hiện đầy đủ và kịp thời các thủ tục đầu tư theo thẩm quyền.

- Các địa phương đều nỗ lực thực hiện cải cách thủ tục hành chính, giảm khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư và doanh nghiệp, cải thiện môi trường kinh doanh. Một số địa phương như Hà Nội, Bắc Ninh, Sóc Trăng,

* Nguyễn Đình Cung, Thạc sỹ Kinh tế, Trưởng ban Nghiên cứu chính sách Kinh tế vĩ mô, Viện Nghiên cứu Quản lý kinh tế Trung ương.

Hộp 1: Những văn bản hướng dẫn thi hành Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư

1. Nghị định 78/2006/NĐ-CP ngày 9-8-2006 quy định về đầu tư trực tiếp ra nước ngoài
2. Nghị định 108/2006/NĐ-CP ngày 2-9-2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư.
3. Nghị định 88/2006/NĐ-CP ngày 29-8-2006 về đăng ký kinh doanh.
4. Nghị định 95/2006/NĐ-CP ngày 8-9-2006 về chuyển đổi công ty nhà nước thành công ty TNHH một thành viên.
5. Nghị định 101/2006/NĐ-CP ngày 21-9-2006 quy định việc đăng ký lại, chuyển đổi và đăng ký đổi giấy chứng nhận đầu tư của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư.
6. Nghị định 78/2007/NĐ-CP ngày 11 tháng 5 năm 2007 của Chính phủ về đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng-kinh doanh-chuyển giao, hợp đồng xây dựng-chuyển giao-kinh doanh, hợp đồng xây dựng-chuyển giao.
7. Thông tư 03/2006/TT-BKH ngày 19-10-2006 hướng dẫn một số nội dung về hồ sơ, trình tự, thủ tục đăng ký kinh doanh theo quy định tại Nghị định 88/2006/NĐ-CP ngày 29-8-2006 về đăng ký kinh doanh
8. Quyết định 1088/2006/QĐ-BKH ngày 19-10-2006 về việc ban hành các mẫu văn bản thực hiện thủ tục đầu tư tại Việt Nam.
9. Thông tư liên tịch số 02/2007/TTLT-BKH-BTC-BCA ngày 27 tháng 2 năm 2007 hướng dẫn cơ chế phối hợp giữa các cơ quan giải quyết đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế và cấp giấy phép khác nhau đối với doanh nghiệp thành lập, hoạt động theo Luật Doanh nghiệp.

Lâm Đồng, Bình Định, Hải Phòng,... đã thực hiện cơ chế một cửa liên thông “3 trong 1” trong đăng ký kinh doanh, tạo thuận lợi và rút ngắn được thời gian và chi phí gia nhập thị trường cho doanh nghiệp. Một số địa phương khác đã nghiên cứu ban hành văn bản “tập hợp” hợp lý hóa các thủ tục đầu tư theo các quy định hiện hành có liên quan, đảm bảo các thủ tục được quy định vừa hợp pháp, vừa rõ ràng, cụ thể, minh bạch và thuận lợi cho nhà đầu tư.

- Các địa phương đã hoan nghênh, ủng hộ và đã chủ động triển khai thực hiện tốt chính sách phân cấp toàn diện cho ủy ban nhân dân cấp tỉnh trong việc quản lý hoạt động đầu tư. Nhờ đó, các thủ tục đầu tư đối với nhiều dự án, nhất là dự án có quy mô lớn, đã được thực hiện nhanh, kịp thời, được cộng đồng nhà đầu tư đánh giá cao.

c) Tổ công tác đã rà soát, đánh giá gần 300 loại giấy phép được quy định trong

khoảng 400 văn bản; đồng thời, đã kiến nghị bãi bỏ 42 giấy phép; kiến nghị cụ thể về bổ sung, sửa đổi các quy định về 247 loại giấy phép khác³.

d) Các Bộ đã chủ động hơn trong rà soát các quy định về điều kiện kinh doanh và thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp; đã chủ động rà soát tập hợp các cam kết liên quan đến hội nhập kinh tế nói chung và thực hiện Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư nói riêng.

đ) Bộ Kế hoạch và Đầu tư và Tổ công tác đã chủ động, tập hợp trả lời hàng nghìn câu hỏi của doanh nghiệp và của các cơ quan nhà nước có liên quan; qua đó, đã tháo gỡ không ít khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp và các cơ quan quản lý nhà nước trong quá trình triển khai hai luật.

Tóm lại, trong một năm qua, việc triển khai thi hành Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các Nghị định hướng dẫn thi hành đã

được thực hiện tích cực trên cả nước, từ Trung ương đến địa phương; và đã đạt được một số kết quả tích cực, góp phần vào phát triển chung của nền kinh tế. Có thể điểm qua một số các tác động tích cực của hai luật như sau:

Một là, việc ban hành và thực thi Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư được đánh giá là một bước tiến lớn về tư duy. Cụ thể là, tư duy truyền thống về doanh nghiệp theo thành phần kinh tế đang dần được thay thế bằng tư duy theo loại hình pháp lý của doanh nghiệp. Xét về hoàn thiện thể chế kinh tế, thì việc ban hành và thực thi Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư đã “hoàn thành” quá trình thống nhất khung khổ pháp lý về doanh nghiệp, không còn phân biệt tính chất sở hữu và thành phần kinh tế ở nước ta. Từ đó, khung khổ pháp lý về kinh doanh ở nước ta về cơ bản đã được áp dụng thống nhất, bình đẳng đối với tất cả các doanh nghiệp, không phân biệt tính chất sở hữu và thành phần kinh tế; phù hợp với yêu cầu hội nhập kinh tế quốc tế.

Hai là, việc ban hành và thực thi Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư là yếu tố góp phần tiếp tục phát huy nội lực và thu hút mạnh mẽ đầu tư nước ngoài trong thời gian qua.

Số doanh nghiệp mới đăng ký thành lập và số vốn đăng ký trong hơn một năm qua vẫn tiếp tục tăng mạnh. Năm 2006, đã có thêm 46.663 doanh nghiệp mới đăng ký thành lập, với số vốn đăng ký là 148.065 tỷ đồng (9,2 tỷ đô la Mỹ (USD)) và 32.137 lượt doanh nghiệp đăng ký thay đổi vốn với số vốn đăng ký bổ sung thêm là 59.347 tỷ đồng (3,68 tỷ USD). Riêng 6 tháng đầu năm 2007, tổng số doanh nghiệp đăng ký thành lập mới ước khoảng 24.000, với tổng số vốn đăng ký khoảng 165.000 tỷ đồng (11 tỷ USD); khoảng 17.000 lượt doanh nghiệp đăng ký thay đổi vốn, với số vốn đăng ký thêm là 80.955 tỷ đồng (5,02 tỷ USD); tổng vốn đăng ký mới và bổ sung tăng 24,3% so với cả năm 2006.

Về đầu tư nước ngoài, năm 2006 vốn đầu tư nước ngoài đăng ký vào Việt Nam đạt mức kỷ lục 10,2 tỷ USD, tăng gần 4 tỷ USD

so với mục tiêu đề ra là 6,5 tỷ USD. Điều đáng nói thêm là đầu tư nước ngoài đặc biệt tăng mạnh vào 6 tháng cuối năm, sau khi thực hiện Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư⁴. Số vốn đầu tư nước ngoài đăng ký trong 6 tháng đầu năm 2007 tiếp tục gia tăng, đạt mức 4.368,9 triệu USD vốn đầu tư đăng ký, bao gồm cả cấp mới và tăng thêm⁵. Ngoài ra, về thu hút đầu tư nước ngoài còn có một số hiện tượng mới. Trước hết, đó là đa dạng hoá hình thức thu hút vốn. Không ít doanh nghiệp trong nước đã thu hút vốn đầu tư, công nghệ hiện đại từ đối tác nước ngoài thông qua hình thức góp vốn của họ vào doanh nghiệp hiện có. Ngoài thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Hà Nội thì tỉnh Hà Tây, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và một địa phương khác đã nổi lên thành những hiện tượng mới trong thu hút vốn đầu tư nước ngoài. Một hiện tượng mới khác trong đầu tư nước ngoài là sự gia tăng về số lượng dự án quy mô lớn của các tập đoàn xuyên quốc gia đã đầu tư vào Việt Nam, ví dụ như dự án Posco (Hàn Quốc) vốn đầu tư 1,1 tỷ USD, Intel (Hoa Kỳ) vốn đầu tư 1 tỷ USD,...⁶

Ba là, theo báo cáo của ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì số doanh nghiệp và hộ kinh doanh cá thể mới thành lập kết hợp với số doanh nghiệp mở rộng quy mô và địa bàn kinh doanh trong năm 2006 đã tạo thêm được khoảng 180.000 chỗ làm việc mới, tăng gấp 2 lần so với năm 2005.

Tóm lại, nhìn tổng quát nội dung của Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư được dư luận xã hội, nhất là cộng đồng doanh nghiệp trong và ngoài nước đồng tình ủng hộ và đánh giá cao; cho rằng, việc thông qua và ban hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư sẽ tiếp tục góp phần quan trọng trong cải thiện môi trường kinh doanh ở Việt Nam.

2. Một số vướng mắc trong triển khai thi hành Luật và Nghị định hướng dẫn thi hành

Thực tiễn một năm thực hiện hai Luật cho thấy các cơ quan nhà nước có liên quan ở địa phương và doanh nghiệp đã gặp không ít vướng mắc, lúng túng trong việc thực thi và

tuân thủ đúng, đủ và kịp thời nội dung của hai luật và các Nghị định hướng dẫn thi hành.

a) Những vướng mắc trong thi hành Luật Doanh nghiệp

Các vướng mắc đã phát sinh do nội dung của một số điều khoản có liên quan về các vấn đề sau đây chưa được rõ, hoặc chưa được hiểu đúng và áp dụng một cách thống nhất.

(i) Quyền thành lập và quản lý doanh nghiệp của chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ hộ kinh doanh cá thể;

(ii) Yêu cầu có chứng chỉ hành nghề khi đăng ký kinh doanh;

(iii) Các luật “đặc thù” và các cam kết quốc tế được ưu tiên áp dụng so với Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư;

(iv) Xác nhận vốn pháp định đối với ngành, nghề đòi hỏi phải có vốn pháp định;

(v) Điều kiện để doanh nghiệp có hai con dấu, và quản lý sử dụng con dấu trong trường hợp một doanh nghiệp được sử dụng hai dấu.

(vii) Một số tiêu chuẩn và điều kiện liên quan đến giám đốc, thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT), Chủ tịch Hội đồng quản trị, Chủ tịch công ty và Chủ tịch Hội đồng thành viên, v.v...

(viii) Người nước ngoài là đại diện theo pháp luật của doanh nghiệp;

(ix) Các vấn đề liên quan đến ý nghĩa pháp lý, quyền và nghĩa vụ của cổ đông sáng lập;

(x) Các trường hợp chuyển đổi doanh nghiệp, gồm:

- Chuyển đổi công ty trách nhiệm hữu hạn (TNHH) một thành viên thành công ty 2 thành viên trở lên và ngược lại;

- Chuyển đổi công ty cổ phần thành công ty TNHH và ngược lại.

- Chuyển đổi doanh nghiệp tư nhân thành công ty trách nhiệm hữu hạn hoặc công ty cổ phần;

(xi) Hồ sơ giải thể doanh nghiệp và những vấn đề có liên quan. Điều này đang cản trở doanh nghiệp và cơ quan đăng ký kinh doanh thực hiện các thủ tục rút khỏi thị

trường một cách lành mạnh và hợp pháp.

(xii) Việc mở chi nhánh, văn phòng đại diện của doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài;

(xiii) Mua cổ phần, góp vốn của nhà đầu tư nước ngoài; và

(xiv) Một số vướng mắc kỹ thuật khác.

b) Những vấn đề vướng mắc trong thi hành Luật Đầu tư.

Tương tự như đối với Luật Doanh nghiệp, việc triển khai thi hành Luật Đầu tư ở các địa phương và doanh nghiệp cũng gặp một số khó khăn, vướng mắc sau đây:

(i) Một số khái niệm chưa được làm rõ và chưa được hiểu thống nhất. Cụ thể là: khái niệm doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; dự án có vốn đầu tư nước ngoài; dự án đầu tư trong nước; đầu tư trực tiếp và đầu tư gián tiếp; đầu tư mới, đầu tư phát triển doanh nghiệp, đầu tư mở rộng, đầu tư chiều sâu, đầu tư góp vốn mua cổ phần, v.v...

(ii) Cùng với việc chưa định rõ các khái niệm nói trên, thì các hướng dẫn cụ thể về những khác biệt, hạn chế đối với nhà đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài và dự án có vốn đầu tư nước ngoài cũng chưa được ban hành hoặc chỉ dẫn cụ thể.

(iii) Lĩnh vực đầu tư có điều kiện còn quy định quá chung; và chưa có hướng dẫn cụ thể về điều kiện đối với các dự án đầu tư trong lĩnh vực đầu tư có điều kiện, về nội dung và hình thức báo cáo giải trình các điều kiện mà dự án đầu tư phải đáp ứng.

(iv) Chưa có hướng dẫn về hình thức và nội dung của dự án đầu tư mà không phải xây dựng công trình; về nội dung và yêu cầu thẩm tra hay thẩm định, cơ quan có thẩm quyền thẩm định, thẩm tra, trình tự, thủ tục và hồ sơ thẩm tra, thẩm định đối với loại dự án này.

(v) Chưa có hướng dẫn thống nhất về hình thức và nội dung của một số hồ sơ, giấy tờ quan trọng như “báo cáo năng lực tài chính”; về bản chất, ý nghĩa pháp lý, quyền và nghĩa vụ có liên quan phát sinh từ giấy chứng nhận đầu tư đối với dự án thuộc diện đăng ký.

(vi) Các quy định liên quan đến các dự án yêu cầu phải có ý kiến thẩm tra của bộ, ngành chưa đủ cụ thể và rõ ràng về trách nhiệm đảm bảo thời hạn thẩm tra theo quy định; chưa quy định rõ ý nghĩa và trách nhiệm pháp lý của những ý kiến thẩm tra của các bộ có liên quan⁷.

(vii) Về ưu đãi đầu tư, vấn đề khó khăn nổi lên là:

- Các nội dung quy định về dự án thuộc ngành, nghề ưu đãi đầu tư chưa được cụ thể, chưa được hiểu một cách thống nhất, nhưng chưa được hướng dẫn bổ sung thêm.

- Chưa hướng dẫn về việc thực hiện những ưu đãi đầu tư hiện có đã được cấp trước ngày 26 tháng 9 năm 2006; cụ thể là:

- + Những ưu đãi nào được giữ nguyên không thay đổi;

- + Những ưu đãi nào chỉ được giữ trong thời hạn 5 năm, kể từ ngày 11 tháng 1 năm 2007;

- + Những ưu đãi nào sẽ hết hiệu lực, bị bãi bỏ ngay kể từ ngày 11 tháng 1 năm 2007.

(viii) Và một số vấn đề về kỹ thuật nghiệp vụ khác liên quan đến hình thức, nội dung hồ sơ và thực hiện các thủ tục đăng ký, thẩm tra đầu tư⁸.

c) Các vấn đề phát sinh do có sự không tương thích giữa hai luật với các văn bản pháp luật có liên quan.

Hiện nay, ngoài Luật Đầu tư, còn có một số nội dung của Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường, v.v... và các Nghị định hướng dẫn có liên quan đang trực tiếp điều chỉnh các hoạt động đầu tư cũng như thủ tục đầu tư đối với các dự án đầu tư xây dựng công trình. Tuy vậy, nội dung có liên quan của các luật nói trên và các quy định hướng dẫn thi hành có sự khác nhau đáng kể trên nhiều mặt, như (i) phân loại dự án đầu tư; (ii) hình thức và nội dung thể hiện “dự án đầu tư”; (iii) trình tự, thủ tục, hồ sơ và thẩm quyền thẩm tra (thẩm định) dự án đầu tư; (iv) nội dung thẩm tra (thẩm định); (v) căn cứ hay tiêu chí thẩm tra (thẩm định); và (vi) hiệu lực pháp lý của kết quả thẩm tra, thẩm định...

Theo phản ánh của một số địa phương, thì khó khăn, lúng túng phát sinh từ sự không tương thích, chồng chéo nói trên trong các quy định có liên quan đến đầu tư là khá phổ biến; góp phần làm chậm tiến độ triển khai thực hiện dự án đầu tư đã đăng ký hoặc đã được chấp thuận.

Như vậy, qua những nội dung trên, thì những khó khăn trong năm đầu thực hiện hai Luật chủ yếu phát sinh từ một số nội dung của Luật chưa rõ ràng, còn có cách hiểu khác nhau và có sự chưa tương thích giữa hai luật, đặc biệt là luật đầu tư với một số luật khác. Ngoài ra, thực tế cho thấy, bộ máy cơ quan đăng ký kinh doanh vẫn chưa có sự cải thiện đáng kể nào kể từ năm 2000, khi Luật Doanh nghiệp số 13/1999/QH10 có hiệu lực thi hành⁹. Theo phản ánh của nhiều phòng đăng ký kinh doanh, thì những trang bị về cơ sở vật chất và nhân lực như hiện nay không đủ để họ thực hiện được tốt các nhiệm vụ được giao¹⁰.

3. Một số giải pháp đẩy mạnh thực hiện Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư

Để tiếp tục đẩy mạnh thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư, góp phần tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh ở nước ta, trước mắt, cần thực hiện một số giải pháp sau đây:

Một là, sớm ban hành Nghị định hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp¹¹ và Nghị định về quản lý nhà nước đối với các quy định về điều kiện kinh doanh.

Hai là, cùng với việc ban hành và triển khai thực hiện Nghị định về quản lý nhà nước đối với quy định về điều kiện kinh doanh, và Quyết định 30/2007/QĐ-TTG ngày 10 tháng 1 năm 2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án cải cách hành chính giai đoạn 2007-2010; các Bộ, Ủy ban nhân dân các cấp cần chủ động (phối hợp với Tổ công tác thi hành Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư) tập hợp, rà soát, đánh giá các quy định về điều kiện kinh doanh trong lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước; kiên quyết bãi bỏ những

quy định không còn cần thiết; bổ sung, sửa đổi lại các quy định khác; tạo bước tiến đột phá trong đơn giản hoá thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Ba là, nghiên cứu, ban hành nghị định bổ sung, sửa đổi Nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đầu tư; trong đó, không chỉ giải quyết vướng mắc phát sinh từ những nội dung chưa cụ thể, chưa thống nhất của Luật Đầu tư và các vấn đề thực tiễn phát sinh trong thời gian qua, mà cả các vướng mắc do sự không tương thích giữa Luật Đầu tư và các luật có liên quan, nhất là Luật Xây dựng, Luật Đất đai, Luật Bảo vệ môi trường.

Bốn là, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương cần tổ chức lại một cách hợp lý các đơn vị trực tiếp thực hiện Luật Doanh nghiệp và Luật Đầu tư theo hướng tập trung một đầu mối và kết nối hệ thống; đồng thời, nâng cao hiểu biết, trước hết là hiểu biết về Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Nghị định hướng dẫn thi hành, và năng lực thực thi nhiệm vụ cho cán bộ công chức có liên quan.

Năm là, các cơ quan có liên quan cần tiếp tục tổ chức tập huấn, đào tạo cho cán bộ, công chức có liên quan của các cấp chính quyền địa phương, những người đang trực tiếp tổ chức thực hiện Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và các quy định hướng dẫn thi hành. □

1. Dự thảo Nghị định về quản lý nhà nước đối với các quy định về điều kiện kinh doanh đã được đăng tải trên Website của Chính phủ để mọi người tham gia góp ý kiến. Riêng nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật doanh nghiệp đã hoàn tất các thủ tục và trình Chính phủ thông qua. Dự kiến nghị định này sẽ ban hành trong tháng 8 năm 2007.
2. Để thực hiện Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư, Thủ tướng Chính phủ đã có Quyết định số 1267/QĐ-TTg ngày 25 tháng 9 năm 2006 về việc thành lập Tổ Công tác thi hành Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư. Tổ Công tác này gồm 18 thành viên, có nhiệm vụ là giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo công tác thực hiện Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư.
3. GTZ-CIEM (2007): Rà soát hệ thống các quy định về giấy phép kinh doanh: Thực trạng - Vấn đề - Kiến nghị. Thông qua việc đánh giá các giấy phép

kinh doanh đã giúp cho việc xây dựng và hoàn thiện được phương pháp luận về ban hành các quy định về giấy phép kinh doanh nói riêng và các quy định về điều kiện kinh doanh nói chung.

4. Theo thống kê của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, đến ngày 20/8/2006, tổng vốn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) trên cả nước mới chỉ gần đạt 4 tỷ USD. (<http://gda.com.vn/vietnam/?page=tintucsukien&code=phantichnhandinh&id=54>) (truy cập ngày 22-3-2007). 6 tháng đầu năm 2006, tổng vốn đầu tư FDI mới chỉ là 2,26 tỷ USD.
5. Trong 5 tháng đầu năm 2007, đã có 141 dự án tăng vốn với tổng vốn đăng ký tăng thêm là 577 triệu USD. Tính đến hết 5 tháng đầu năm 2007, cả nước có 7.267 dự án còn hiệu lực với tổng vốn đầu tư đăng ký trên 65.5 tỷ USD; vốn thực hiện của các dự án còn hiệu lực đạt trên 30,7 tỷ USD (Báo cáo của Bộ kế hoạch và Đầu tư về tình hình đầu tư nước ngoài năm 2007 và dự báo năm 2008).
6. Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình đầu tư nước ngoài năm 2007 và dự báo năm 2008.
7. Thực tế một số nơi, thời hạn lấy được ý kiến của các bộ dài, vượt đáng kể so với quy định của nghị định 108/2006/NĐ-CP.
8. Ví dụ, trong mẫu Giấy chứng nhận đầu tư (phụ lục II-1) không có mục nào ghi ngày/tháng/năm cấp.
9. Luật Doanh nghiệp số 13/1999/QH10 đã bị thay thế bởi Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 từ ngày 1-7-2006.
10. Xem thêm GTZ-CIEM (2006): Sáu năm thi hành Luật doanh nghiệp (13/1999/QH11): Vấn đề nổi bật và bài học kinh nghiệm
11. Nghị định này được ban hành sẽ giải quyết về cơ bản các vấn đề phát sinh hiện nay liên quan đến triển khai thi hành Luật Doanh nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

1. Báo cáo của Bộ Kế hoạch và Đầu tư về tình hình đầu tư nước ngoài năm 2007 và dự báo năm 2008
2. Dự thảo Nghị định hướng dẫn chi tiết thi hành Luật Doanh nghiệp (dự thảo trình Chính phủ).
3. GTZ-CIEM (2006). “Sáu năm thi hành Luật Doanh nghiệp: Vấn đề nổi bật và bài học kinh nghiệm”.
4. GTZ-CIEM (2007). “Rà soát hệ thống các quy định về giấy phép kinh doanh: Thực trạng - Vấn đề - Kiến nghị”.
5. Luật Doanh nghiệp số 60/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
6. Luật Đầu tư số 59/2005/QH11 và các văn bản hướng dẫn thi hành
7. Quyết định 1267/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 25/9/2006 về thành lập Tổ công tác thi hành Luật doanh nghiệp và Luật đầu tư.